

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 04 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Lan Anh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Ngọc Chiến và ông Nguyễn Minh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên

Trong ngày 04/4/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 11/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXX-HS ngày 23/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn K**; sinh ngày 10 tháng 6 năm 1967 tại Y, Bắc Giang; nơi cư trú: Tổ B, khu Đ, phường H, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao Động tự do; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Đ và bà Lương Thị L; vợ: Trịnh Thị Kim Tuyền; con: Có 01 con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/02/1991, bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc (nay là thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) xử phạt 10 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Hiện đã xác minh nhưng các cơ quan tố tụng không còn lưu giữ hồ sơ liên quan đến việc thi hành án của Lê Văn K. Trong bản án ngày 06/02/1991 còn ghi Lê Văn K có 01 tiền án: Năm 1989, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang) xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Qua xác minh các cơ quan tố tụng tại tỉnh Bắc Giang không còn lưu giữ hồ sơ đối với Lê Văn K; bị cáo đầu thú ngày 16/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Đức G; sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ M, khu Đ, phường H, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Phạm Đức D- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo Lê Văn K và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn K bán chậu cây cảnh tại nhà ở Tổ B, khu Đ, phường H, thành phố Cẩm Phả. Khoảng tháng 9/2020, K bán 04 chậu cây cảnh đồ bằng xi măng cho anh Nguyễn Đức G. Quá trình sử dụng, 03 chậu bị rạn vỡ, nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/10/2021, anh G đến nhà K để hỏi về chậu cây, thì xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Hai bên cãi chửi nhau trong khoảng 10 phút. Do bức tức vì bị anh G chửi, K lấy chiếc búa đinh, dài 30cm, cán bằng gỗ dài 26cm, đường kính 3cm, phần búa bằng kim loại để ở khu vực sân nhà, đi ra chỗ anh Long, hai bên giằng co nhau, K dùng tay trái cầm búa, đập về phía anh G nhưng không trúng. Sau đó K tiếp tục vung búa lên, đập về phía anh G trúng vùng đỉnh đầu phải của anh G, rồi được mọi người can ngăn, K đi vào nhà, còn anh G đi bệnh viện. Cùng ngày, K đến Công an phường Cẩm Thạch đầu thú.

Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc búa đinh, dài 30cm, cán bằng gỗ dài 26cm, đường kính 3cm, phần búa bằng kim loại, do Lê Văn K giao nộp.

Theo giấy chứng nhận thương tích ngày 16/10/2021, của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, xác định anh Nguyễn Đức G: Có 01 vết thương đầu, vùng đỉnh phải dài 04cm, sâu 01cm, nham nhở, vỡ xương sọ vùng đỉnh phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 760/21/TgT ngày 22/10/2021, của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Vết thương vùng đỉnh đầu phải đã khâu kích thước (3,5x3)cm (02%); gãy xương đỉnh phải dài 11mm (09%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%. Vết thương vùng đỉnh đầu phải vỡ xương sọ do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Chiếc búa do Lê Văn K giao nộp hoàn toàn có thể gây nên thương tích cho anh G.

Tại phiên tòa bị cáo có lời khai phù hợp với nội dung vụ án như trên.

Tại phiên tòa bị hại có lời khai như sau: Tôi đến nhà K để đổi chậu cây cảnh đã mua từ gần 1 năm trước, 2 bên lời qua tiếng lại, tôi với anh K chửi mề, chửi cha nhau hơn 7 phút. Khi đang chửi nhau thì tôi thấy anh K chạy vào trong sân lấy ra 1 chiếc búa bằng sắt dài khoảng 40 cm, anh K đứng cách tôi 1m. Mặt anh K hướng về đường Quốc lộ 18^a, anh K dùng búa tay trái vụt chéo 1 nhát từ trên xuống dưới hướng vào người tôi nhưng tôi né được, tiếp đó anh K cầm búa tay trái vụt chéo 1 lần nữa từ trên xuống trúng vào vùng đầu bên phải của tôi. Bị hại Nguyễn Đức G chỉ có yêu cầu bồi thường chi phí khám chữa bệnh, tiền thuốc, tiền viện phí với tổng số tiền là 4.256.432 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng) và khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, ngoài ra không yêu cầu bồi thường chi phí nào khác.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã cho bị cáo thực nghiệm điều tra để tái hiện lại hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSCP ngày 10/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Lê Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp

“Có tính chất côn đồ” và “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134(tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 18(mười tám) tháng đến 24(hai mươi bốn) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2021. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại toàn bộ chi phí viện phí, thuốc men là 4.256.432 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng) và một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần từ 05 đến 07 tháng lương cơ sở tương đương với tổng số tiền từ 11.706.000đồng (mười một triệu bảy trăm linh sáu nghìn) đến 14.686.000 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 búa đinh là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn K đều khai nhận dùng búa cán gỗ, lưỡi búa bằng kim loại cầm búa bằng tay trái đập vào vùng đầu của bị hại anh Nguyễn Đức G đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm, công cụ phạm tội và diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện, phù hợp với lời khai người làm chứng anh Phạm Đức D. Bị cáo và bị hại đều nhận dạng được chiếc búa bị cáo dùng để gây thương tích, lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản vẽ, phù hợp với vật chứng mà bị cáo giao nộp, biên bản nhận dạng đồ vật; quá trình thực nghiệm điều tra phù hợp với diễn biến hành vi mà bị cáo thực hiện, phù hợp với vết thương của anh G ghi nhận tại giấy chứng nhận thương tích (tạm thời) ngày 16/10/2021 của bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 760/21/TgT ngày 22/10/2021, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Từ nguyên có nhỏ nhất trong cuộc sống bị cáo không lựa chọn cho mình cách xử sự phù hợp mà dùng búa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại tổn hại 11% sức khỏe. Bị cáo khai giờ búa lên chỉ để dọa bị hại, nhất búa thứ nhất bị hại tránh được, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục giờ búa lên, nhất búa thứ hai trúng đầu bên phải của bị hại. Hành vi mà bị cáo thực hiện thể hiện tính chất côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người khác do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tại bản cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/10/2021, tại Tổ B, khu Đ, phường H, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Lê Văn K có hành vi cầm búa đánh anh Nguyễn Đức G gây thương tích bị tổn thương cơ thể là 11%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của con người. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với việc xâm phạm trái phép đến sức khỏe của người khác. Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Từ đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém nên cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 1989 và 1991 bị cáo từng bị Tòa án xét xử, các cơ quan tố tụng không còn lưu giữ hồ sơ liên quan đến việc thi hành án của Lê Văn K, bị cáo khai đã thi hành xong 2 bản án trên và từ đó đến nay không có vi phạm nào khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngay sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, đã tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền 15.000.000 đồng tiền bồi thường cho bị hại, bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, và có thể cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đức G chỉ yêu cầu được bồi thường hai khoản:

1. Tiền thuốc, viện phí với số tiền: 4.256.432 đồng(bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng);
2. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật.

Xét thương tích và yêu cầu của bị hại là có cơ sở do đó buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền thuốc, viện phí và chi phí điều trị cùng với một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tương đương với 07 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định (7x 1.490.000đồng). Bị hại không có yêu cầu bồi thường khác nên không xem xét.

[7] Vật chứng 01 búa cán gỗ, lưỡi búa bằng kim loại là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy;

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự(trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “ có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lê Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Lê Văn K 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 16/10/2021.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức G số tiền 14.686.432 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng). Số tiền này bị cáo đã nộp xong trước xét xử sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0003012 ngày 31/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; trả lại cho bị cáo số tiền 313.568 đồng (ba trăm mười ba nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng) tại biên lai thu tiền số 0003012 ngày 31/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 búa dài 30 cm, cán bằng gỗ dài khoảng 26 cm, đường kính 3cm, phần búa bằng kim loại, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 96/BB-THA ngày 11/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Lê Văn K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQ CSĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh

